

Số: 410 /QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ xử lý sự cố hệ thống điều khiển tủ LCU3, LCU5 - NMTĐ Đồng Nai 5

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5- TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ văn bản số 3793/ĐLTKV-KH ngày 25/12/2025 của Tổng Công ty điện lực-TKV về việc Tạm giao/Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV.

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐN5 ngày 29/12/2025 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 - TKV;

Căn cứ Quyết định số 352/QĐ-ĐN5 ngày 16/3/2026 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ xử lý sự cố hệ thống điều khiển tủ LCU3, LCU5 - NMTĐ Đồng Nai 5;

Căn cứ hồ sơ đề xuất của nhà cung cấp ngày 20/3/2026;

Căn cứ báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất của Tổ tư vấn ngày 23/3/2026;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng giữa Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV và Công Ty TNHH Công Nghệ Năng Lượng Nam Việt ký ngày 24 tháng 3 năm 2026;

Theo Tờ trình ngày 25/3/2026 của Tổ tư vấn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ xử lý sự cố hệ thống điều khiển tủ LCU3, LCU5 - NMTĐ Đồng Nai 5.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ xử lý sự cố hệ thống điều khiển tủ LCU3, LCU5 - NMTĐ Đồng Nai 5 với các nội dung chính như sau:

- Tên nhà cung cấp: Công Ty TNHH Công Nghệ Năng Lượng Nam Việt;



- Địa chỉ: 24 Lê Ngọc Hân, Phường 1 Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam;

- Giá trúng cung cấp: **61.560.000đồng** (Bằng chữ: Sáu mươi một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Giá trên đã bao gồm các khoản thuế, phí lệ phí liên quan. Chi tiết phụ lục đính kèm

- Nguồn vốn thực hiện: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026;

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2: Quyết định này làm cơ sở để các bên ký kết hợp đồng và thực hiện các công việc liên quan.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng ban liên quan và đơn vị được lựa chọn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các PGĐ, KTT (e – copy);
- Trang Website TKV (để đăng tải);
- Trang Website ĐLTKV (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT, KHĐTVT, (D02).



Trần Văn Tuấn



PHỤ LỤC

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ GÓI CUNG CẤP

(Kèm theo Quyết định số: 410 /QĐ-ĐN5 ngày 25 tháng 3 năm 2026)

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá(VNĐ)	Thành tiền(VNĐ)	Ghi chú
1	Tại tủ LCU6: Kết nối đọc, download, upload chương trình PLC hiện hữu Tháo dỡ bộ nguồn, PLC bộ B Tái lập và thử nghiệm vận hành với 01 PLC bộ A – xác nhận kết quả	Gói	01	7.000.000	7.000.000	
2	Tại tủ LCU5: Kết nối đọc, download, upload chương trình PLC hiện hữu Tháo dỡ bộ nguồn, PLC bộ B Lắp đặt thay thế PLC bộ B bị hư hỏng bằng PLC lấy từ LCU6 Kết nối đọc, download chương trình PLC cho bộ B và thử nghiệm	Gói	01	12.000.000	12.000.000	
3	Tại tủ LCU3: Kết nối đọc, download, upload chương trình PLC hiện hữu Tháo dỡ bộ nguồn, PLC bộ B Lắp đặt thay thế bộ nguồn, PLC bộ B sau sửa chữa, phục hồi Kết nối đọc, download chương trình PLC cho bộ B và thử nghiệm	Gói	01	12.000.000	12.000.000	
4	Thử nghiệm Hệ thống sau khi thay thế thiết bị: Thử nghiệm mô phỏng tại chỗ Thử nghiệm mô phỏng trên phần mềm Thử nghiệm và chạy thử tại chỗ Thử nghiệm thực tế tại hệ thống DCS có đăng ký và phối hợp cắt điện theo kế hoạch được phê duyệt của CĐT	Gói	01	22.000.000	22.000.000	
5	Hoàn chỉnh hồ sơ, tài liệu về các thử nghiệm và các sửa đổi đã thực hiện, bàn giao lại hệ thống cho nhà máy	Gói	01	4.000.000	4.000.000	
Tổng cộng giá trị tiền chưa thuế VAT					57.000.000	
Thuế VAT 8%					4.560.000	
Tổng cộng giá trị tiền đã bao gồm thuế VAT					61.560.000	

(Số tiền bằng chữ: Sáu mươi một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

